

# Westminster High School

## Sở Giáo Dục California

### Phiếu Báo Cáo Trách Nhiệm Giải Trình của Trường Học

### Báo Cáo Dựa Trên Dữ Liệu từ Năm Học 2015–16

Theo luật tiểu bang, trễ nhất vào ngày 1 tháng Hai hàng năm mọi trường học ở California đều phải công bố Phiếu Báo Cáo Trách Nhiệm Giải Trình của Trường Học (School Accountability Report Card - SARC). SARC có thông tin về tình trạng và kết quả hoạt động của mỗi trường công lập tại tiểu bang California. Theo Công Thức Tài Trợ Kiểm Soát Địa Phương (Local Control Funding Formula - LCFF), tất cả các Cơ quan Giáo dục Địa phương (Local Educational Agencies - LEA) phải chuẩn bị một Kế Hoạch Kiểm Soát và Trách Nhiệm Giải Trình tại Địa Phương (Local Control and Accountability Plan - LCAP) mô tả phương thức các trường dự định sẽ đạt được các mục tiêu hàng năm cụ thể của trường cho tất cả các học sinh, với các hoạt động cụ thể nhằm giải quyết các ưu tiên của địa phương và tiểu bang. Ngoài ra, dữ liệu được báo cáo trong LCAP phải nhất quán với dữ liệu được báo cáo trong SARC.

- Để biết thêm thông tin về các yêu cầu SARC, xem Trang Mạng về SARC thuộc Sở Giáo Dục California (California Department of Education - CDE) tại <http://www.cde.ca.gov/ta/ac/sa/>.
- Để biết thêm thông tin về LCFF hoặc LCAP, xem Trang Mạng về LCFF của CDE tại <http://www.cde.ca.gov/fg/aa/lc/>.
- Để biết thêm thông tin về trường, phụ huynh/người giám hộ và cư dân trong cộng đồng có thể liên lạc với hiệu trưởng hoặc văn phòng khu học chánh.

#### DataQuest

DataQuest là một công cụ trực tuyến trên trang Mạng DataQuest của CDE tại <http://dq.cde.ca.gov/dataquest/> chứa đựng thông tin bổ sung về trường học này và dữ liệu so sánh trường với khu học chánh và quận. Cụ thể thì DataQuest là một hệ thống năng động cung cấp báo cáo về giải trình trách nhiệm (ví dụ: dữ liệu kiểm tra, học sinh ghi danh, tỷ lệ tốt nghiệp trung học, tỷ lệ bỏ học, học sinh ghi danh khóa học, nhân sự, và dữ liệu về người học tiếng Anh).

#### Truy cập Internet

Truy cập Internet sẵn có tại các thư viện công cộng và các địa điểm khác mở cửa cho công chúng (ví dụ: Thư viện Tiểu bang California). Truy cập Internet tại thư viện và nơi công cộng thường được cung cấp theo quy tắc người tới trước dùng trước. Những hạn chế về sử dụng khác có thể bao gồm giờ hoạt động, khoảng thời gian có thể dùng trạm máy (phụ thuộc vào tình trạng sẵn có), loại chương trình phần mềm sẵn có trên trạm máy, và khả năng in tài liệu.

## Giới Thiệu Về Trường Đây

#### Thông Tin Liên Lạc của Trường (Năm Học 2016–17)

Thông Tin Liên Lạc của Trường (Năm Học 2016–17)	
Tên Trường	Westminster High School
Đường Phố	14325 Goldenwest St.
Thành Phố, Tiểu Bang, Mã Bưu điện	Westminster, CA 92683
Số Điện Thoại	(714) 893-1381
Hiệu Trưởng	Joseph Fraser
Địa Chỉ Email	jfraser@hbuhsd.edu
Trang Mạng	www.whslions.net

Thông Tin Liên Lạc của Trường (Năm Học 2016–17)	
Mã Số Quận-Khu Học Chánh-Trường học (County-District-School - CDS)	30-66548-3038445

Thông Tin Liên Lạc của Khu Học Chánh (Năm Học 2016–17)	
Tên Khu Học Chánh	Huntington Beach Union High School District
Số Điện Thoại	(714) 903-7000
Giám Đốc Khu Học Chánh	Dr. Clint Harwick
Địa Chỉ Email	charwick@hbuhds.edu
Trang Mạng	www.hbuhds.edu

### Mô Tả Trường học và Bản Tuyên Bố Sứ Mệnh (Năm Học 2016–17)

Là hiệu trưởng, tôi mời quý vị tìm hiểu về Phiếu Báo cáo Trách nhiệm Giải trình Hàng năm của Trường Trung học Westminster, mà có cung cấp tin tức quý giá về các chương trình giảng huấn, thành tích học vấn, các học liệu cho lớp, sự an toàn ở trường, trường ốc, và nhân viên của trường chúng ta. Hiểu được chương trình giáo dục, thành tích học sinh, và sự khai triển giáo trình của chúng ta có thể giúp cả trường lẫn cộng đồng về sự cải tiến liên tục của trường.

Trường Trung học Westminster tập trung vào việc cung cấp cho tất cả học sinh cơ hội để tạo thành tích. Chúng tôi cố gắng để trợ giúp các kiểu học cho từng cá nhân mà vẫn duy trì các sự mong đợi cao và có thể đạt được cho tất cả học sinh của chúng ta. Chúng tôi rất hãnh diện về các chương trình giáo khoa đa dạng của chúng tôi, và chúng tôi quyết tâm cung cấp cho tất cả học sinh một con đường học vấn mà bảo đảm sự thành công về học vấn và nghề nghiệp. Các lớp chuẩn bị cho đại học, mỹ thuật và nghệ thuật ứng dụng là phần không thiếu được cho trường trung học phổ thông của chúng ta. Sự quyết có các cơ hội về giáo dục nghề, các chương trình thể thao thật tốt, và nhiều sinh hoạt ngoại khóa bổ túc cho trải nghiệm học vấn toàn diện mà Trường Trung học Westminster cung cấp cho các học sinh.

Các nhân viên và phụ huynh cùng nhau làm việc để tạo ra một môi trường học vấn mà khuyến khích sự phát triển học vấn và xã hội, dạy về trách nhiệm và sự hãnh diện, và đưa việc học làm khuôn mẫu như một sự phiêu lưu cho cả đời. Chúng tôi rất vui thích về trường của chúng ta và chào mời tất cả mọi người đến với các nỗ lực của chúng tôi để rèn luyện học sinh thành các công dân thành công và có trách nhiệm.

Sứ mệnh của chúng tôi là giáo dục các học sinh để trở thành các công dân có sáng tạo, hữu dụng bằng cách cung cấp nhiều hướng đi cho học vấn, bao gồm kỹ thuật tân tiến, một giáo trình đầy thử thách, và nhiều các trải nghiệm đồng-khoa.

Trường Westminster là một trong sáu trường trung học tổng hợp của Học khu Trung học Huntington Beach. Thành lập năm 1959 và nằm trên 57.1 mẫu đất, trường Westminster duy trì chủ đề Anh quốc phù hợp với kiểu mẫu của thành phố Westminster. Trường cũng có thửa ruộng rộng 5 mẫu có hoạt động và một chương trình khoa học canh nông thành công.

Trường của chúng ta rất hãnh diện về các học sinh đa dạng. Trong số 2,755 học sinh, có khoảng 48.5% là La tinh, 42% là Á châu, 5% Da trắng, 1% Da đỏ, 0.8% Dân Các đảo Thái bình dương, 1.1% Phi, và 1% Mỹ gốc Phi châu. 22% các học sinh của chúng ta là Học sinh học tiếng Anh và xuất thân từ các gia đình nói 12 thứ tiếng. Hơn nữa, 10.5% các học sinh của chúng ta nhận các dịch vụ Giáo dục Đặc biệt và 77% các học sinh hội đủ điều kiện cho các bữa ăn trưa miễn phí hay giảm phí.

### Học Sinh Ghi Danh theo Cấp Lớp (Năm Học 2015–16)

Cấp Lớp	Số Học Sinh
Lớp 9	691
Lớp 10	750
Lớp 11	601

Cấp Lớp	Số Học Sinh
Lớp 12	580
Tổng Ghi Danh	2,622

#### Học Sinh Ghi Danh theo Nhóm Học Sinh (Năm Học 2015–16)

Nhóm Học Sinh	Phần Trăm trong Tổng Ghi Danh
Người Da Đen hoặc Người Hoa Kỳ Gốc Phi	1
Người Hoa Kỳ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	1.3
Người Gốc Á Châu	40.2
Người Phi Luật Tân	1
Người Gốc Tây Ban Nha hoặc La-tinh	49.6
Người Hạ Uy Di Bản Địa hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	0.8
Người Da Trắng	4.8
Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng Tộc	0.8
Người có Hoàn Cảnh Kinh Tế Xã Hội Khó Khăn	78
Người Học Tiếng Anh	24.6
Học Sinh Khuyết Tật	11
Thanh Thiếu Niên được Chăm Sóc bởi Giám Hộ	0.2

## A. Điều Kiện Học Tập

### Ưu Tiên của Tiểu Bang: Cơ Bản

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Cơ Bản (Ưu Tiên 1):

- Mức độ giáo viên được phân công một cách thích đáng và có đầy đủ bằng cấp chứng nhận trong lĩnh vực môn học và với các học sinh họ đang giảng dạy;
- Học sinh được tiếp cận với các tài liệu giảng dạy theo tiêu chuẩn; và
- Cơ sở vật chất của trường được giữ gìn tốt

### Bằng Cấp Chứng Nhận của Giáo Viên

Giáo Viên	Trường			Khu Học Chánh
	2014-15	2015-16	2016-17	2016-17
Có Đầy Đủ Bằng Cấp Chứng Nhận	109	109	113	663
Không Có Đầy Đủ Bằng Cấp Chứng Nhận	0	0	0	2
Giảng Dạy Ngoài Lĩnh Vực Môn Học Chuyên Ngành (có đầy đủ bằng cấp chứng nhận)	5	9	12	49

**Phân Công Giáo Viên Trái Phép và Các Vị Trí Giáo Viên Còn Trống**

Chỉ Báo	2014-15	2015-16	2016-17
Trường Hợp Phân Công Giáo Viên Trái Phép cho Người Học Tiếng Anh	0	0	0
Tổng Số Các Trường Hợp Phân Công Giáo Viên Trái Phép	0	0	0
Các Vị Trí Giáo Viên Còn Trống	0	0	0

Ghi chú: “Phân công trái phép” nói đến số vị trí được điền khuyết bởi giáo viên thiếu thẩm quyền hợp pháp để dạy cấp lớp, môn học, nhóm học sinh đó, v.v.

\* Tổng Số Các Trường Hợp Phân Công Giáo Viên Trái Phép bao gồm cả số Trường Hợp Phân Công Giáo Viên Trái Phép cho Người Học Tiếng Anh.

**Các Lớp Học Cốt Lõi do Giáo Viên Giỏi Giảng Dạy (Năm Học 2015–16)**

Địa Điểm Các Lớp Học	Phần Trăm Lớp Học Về Các Môn Học Cốt Lõi	
	Do Giáo Viên Giỏi Giảng Dạy	Không Do Giáo Viên Giỏi Giảng Dạy
Trường Đây	99.1	1.0
Tất Cả Các Trường trong Khu Học Chánh	98.8	1.2
Các Trường Có Tỷ Lệ Học Sinh Nghèo Cao trong Khu Học Chánh	98.2	1.8
Các Trường Có Tỷ Lệ Học Sinh Nghèo Thấp trong Khu Học Chánh	99.0	1.0

Ghi chú: Các trường có tỷ lệ học sinh nghèo cao được định nghĩa là các trường có tỷ lệ học sinh hội đủ điều kiện tham gia chương trình bữa ăn giảm giá và miễn phí là khoảng 40 phần trăm hoặc cao hơn. Các trường có tỷ lệ học sinh nghèo thấp là các trường có tỷ lệ học sinh hội đủ điều kiện tham gia chương trình bữa ăn giảm giá và miễn phí là khoảng 39 phần trăm hoặc thấp hơn.

**Chất Lượng, Tình Trạng Cập Nhật, Tình Trạng Sẵn Có Của Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy (Năm Học 2016–17)**

Năm và tháng mà các dữ kiện được thu thập: Tháng 1, 2016

Môn Học	Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy/năm Phê Chuẩn	Từ Đợt Phê Chuẩn Gần Nhất?	Phần Trăm Học Sinh Không Có Sách Được Chỉ Định Riêng
Độc/Văn Chương	Các tài liệu giảng dạy và sách học được dùng ở học khu là hiện hành và có phẩm chất cao. Trước khi các sách được mua thì chúng phải được đánh giá kỹ càng bởi các giáo viên, viên chức điều hành, và các điều hợp viên giáo trình, và được cho cộng đồng và Ban quản trị duyệt qua. Sách và tài liệu giảng huấn được thay thế khi cần nhằm bảo đảm rằng học sinh được dùng các tài liệu giảng huấn hiện hành. Việc sử dụng hữu hiệu kỹ thuật giảng huấn cũng được nhấn mạnh với việc giảng huấn dùng điện toán trong các chương trình học vấn, thương mại, và kỹ thuật.	Có	0%

Môn Học	Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy/năm Phê Chuẩn	Tư Đợt Phê Chuẩn Gần Nhất?	Phần Trăm Học Sinh Không Có Sách Được Chỉ Định Riêng
<b>Toán</b>	Các tài liệu giảng dạy và sách học được dùng ở học khu là hiện hành và hợp lý cho giáo dục. Trước khi các sách được mua thì chúng phải được đánh giá kỹ càng bởi các giáo viên, viên chức điều hành, và các điều hợp viên giáo trình, và được cho cộng đồng và Ban quản trị duyệt qua. Sách và tài liệu giảng huấn được thay thế khi cần nhằm bảo đảm rằng học sinh được dùng các tài liệu giảng huấn hiện hành. Việc sử dụng hữu hiệu kỹ thuật giảng huấn cũng được nhấn mạnh với việc giảng huấn dùng điện toán trong các chương trình học vấn, thương mại, và kỹ thuật.	Có	0%
<b>Khoa Học</b>	Các tài liệu giảng dạy và sách học được dùng ở học khu là hiện hành và hợp lý cho giáo dục. Trước khi các sách được mua thì chúng phải được đánh giá kỹ càng bởi các giáo viên, viên chức điều hành, và các điều hợp viên giáo trình, và được cho cộng đồng và Ban quản trị duyệt qua. Sách và tài liệu giảng huấn được thay thế khi cần nhằm bảo đảm rằng học sinh được dùng các tài liệu giảng huấn hiện hành. Việc sử dụng hữu hiệu kỹ thuật giảng huấn cũng được nhấn mạnh với việc giảng huấn dùng điện toán trong các chương trình học vấn, thương mại, và kỹ thuật.	Có	0%
<b>Lịch Sử–Khoa Học Xã Hội</b>	Các tài liệu giảng dạy và sách học được dùng ở học khu là hiện hành và có phẩm chất cao. Trước khi các sách được mua thì chúng phải được đánh giá kỹ càng bởi các giáo viên, viên chức điều hành, và các điều hợp viên giáo trình, và được cho cộng đồng và Ban quản trị duyệt qua. Sách và tài liệu giảng huấn được thay thế khi cần nhằm bảo đảm rằng học sinh được dùng các tài liệu giảng huấn hiện hành. Việc sử dụng hữu hiệu kỹ thuật giảng huấn cũng được nhấn mạnh với việc giảng huấn dùng điện toán trong các chương trình học vấn, thương mại, và kỹ thuật.	Có	0%
<b>Ngoại Ngữ</b>	Các tài liệu giảng dạy và sách học được dùng ở học khu là hiện hành và có phẩm chất cao. Trước khi các sách được mua thì chúng phải được đánh giá kỹ càng bởi các giáo viên, viên chức điều hành, và các điều hợp viên giáo trình, và được cho cộng đồng và Ban quản trị duyệt qua. Sách và tài liệu giảng huấn được thay thế khi cần nhằm bảo đảm rằng học sinh được dùng các tài liệu giảng huấn hiện hành. Việc sử dụng hữu hiệu kỹ thuật giảng huấn cũng được nhấn mạnh với việc giảng huấn dùng điện toán trong các chương trình học vấn, thương mại, và kỹ thuật.	Có	0%

Môn Học	Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy/năm Phê Chuẩn	Từ Đợt Phê Chuẩn Gần Nhất?	Phần Trăm Học Sinh Không Có Sách Được Chỉ Định Riêng
<b>Giáo Dục Sức Khỏe</b>	Các tài liệu giảng dạy và sách học được dùng ở học khu là hiện hành và có phẩm chất cao. Trước khi các sách được mua thì chúng phải được đánh giá kỹ càng bởi các giáo viên, viên chức điều hành, và các điều hợp viên giáo trình, và được cho cộng đồng và Ban quản trị duyệt qua. Sách và tài liệu giảng huấn được thay thế khi cần nhằm bảo đảm rằng học sinh được dùng các tài liệu giảng huấn hiện hành. Việc sử dụng hữu hiệu kỹ thuật giảng huấn cũng được nhấn mạnh với việc giảng huấn dùng điện toán trong các chương trình học vấn, thương mại, và kỹ thuật.	Có	0%
<b>Nghệ Thuật Hình Ảnh và Trình Diễn</b>	Các tài liệu giảng dạy và sách học được dùng ở học khu là hiện hành và hợp lý cho giáo dục. Trước khi các sách được mua thì chúng phải được đánh giá kỹ càng bởi các giáo viên, viên chức điều hành, và các điều hợp viên giáo trình, và được cho cộng đồng và Ban quản trị duyệt qua. Sách và tài liệu giảng huấn được thay thế khi cần nhằm bảo đảm rằng học sinh được dùng các tài liệu giảng huấn hiện hành. Việc sử dụng hữu hiệu kỹ thuật giảng huấn cũng được nhấn mạnh với việc giảng huấn dùng điện toán trong các chương trình học vấn, thương mại, và kỹ thuật.	Có	0%
<b>Dụng Cụ tại Phòng Thí Nghiệm Khoa Học (lớp 9 tới lớp 12)</b>	Các tài liệu giảng dạy và sách học được dùng ở học khu là hiện hành và có phẩm chất cao. Trước khi các sách được mua thì chúng phải được đánh giá kỹ càng bởi các giáo viên, viên chức điều hành, và các điều hợp viên giáo trình, và được cho cộng đồng và Ban quản trị duyệt qua. Sách và tài liệu giảng huấn được thay thế khi cần nhằm bảo đảm rằng học sinh được dùng các tài liệu giảng huấn hiện hành. Việc sử dụng hữu hiệu kỹ thuật giảng huấn cũng được nhấn mạnh với việc giảng huấn dùng điện toán trong các chương trình học vấn, thương mại, và kỹ thuật.	Có	0%

#### Tình Trạng Cơ Sở Vật Chất của Trường và Kế Hoạch Cải Tiến

#### Tình Trạng Cơ Sở Vật Chất Sửa Chữa Tốt của Trường

Tình Trạng Cơ Sở Vật Chất Sửa Chữa Tốt của Trường				
Năm và tháng của báo cáo FIT gần nhất: Tình trạng Sửa chữa				
Hệ Thống Được Kiểm Tra	Repair Status			Công Việc Sửa Chữa Cần Thiết và Hành Động Đã hoặc Dự Định Thực Hiện
	Tốt	Được	Tồi	
<b>Hệ Thống:</b> Rò Rỉ Ga, Cơ Khí/HVAC, Cống rãnh	X			
<b>Bên Trong:</b> Các Bề Mặt Bên Trong	X			
<b>Sự Sạch Sẻ:</b> Sự Sạch Sẻ Tổng Quát, Sự Quấy Phá Cửa Chuột Bọ/ Sâu Mọt	X			
<b>Điện:</b> Điện	X			
<b>Phòng Vệ Sinh/Vòi Nước Máy:</b> Phòng Vệ Sinh, Bồn Rửa/ Vòi Nước Máy	X			

Tình Trạng Cơ Sở Vật Chất Sửa Chữa Tốt của Trường				
Năm và tháng của báo cáo FIT gần nhất: Tình trạng Sửa chữa				
Hệ Thống Được Kiểm Tra	Repair Status			Công Việc Sửa Chữa Cần Thiết và Hành Động Đã hoặc Dự Định Thực Hiện
	Tốt	Được	Tồi	
<b>Sự An Toàn:</b> An Toàn Hỏa Hoạn, Vật Liệu Nguy Hiểm	X			
<b>Cấu Trúc:</b> Thiệt Hại về Cấu Trúc, Mái Nhà	X			
<b>Bên Ngoài:</b> Sân Chơi/Sân Trường, Cửa Sổ/Cửa Ra Vào/Cổng/Hàng Rào	X			

#### Đánh Giá Cơ Sở Vật Chất Tổng Quát

Năm và tháng của báo cáo FIT gần nhất: 3/18/13				
Đánh Giá Tổng Quát	Hoàn Hảo	Tốt	Được	Tồi
		X		

## B. Kết Quả Học Tập của Học Sinh

### Ưu Tiên của Tiểu Bang: Thành Tích Học Tập của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Thành Tích Học Tập của Học Sinh (Ưu Tiên 4):

- Thẩm định trên toàn tiểu bang (tức là, Hệ Thống Thẩm Định Thành Tích Học Tập và Tiến Bộ của Học Sinh tại California [CAASPP], bao gồm Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cho học sinh trong nhóm giáo dục phổ thông và Thẩm Định Thay Thế của California [CAAS] cho văn chương Anh ngữ/đọc viết [ELA] và môn toán được tổ chức ở lớp ba tới lớp tám và lớp mười một. CAA đã thay thế Thẩm Định Thành Tích Học Tập Thay Thế của California [CAPA] cho ELA và môn toán, được loại bỏ vào năm 2015. Chỉ các học sinh hội đủ điều kiện có thể tham gia dự thi CAA. Các mục của CAA phải phù hợp với các tiêu chuẩn thành tích học tập thay thế, được liên kết với các Tiêu Chuẩn Cốt Lõi Chung của Tiểu Bang [CCSS] cho học sinh bị khuyết tật nhận thức nặng); và
- Phần trăm học sinh đã hoàn tất thành công các khóa học đáp ứng các yêu cầu vào Trường Đại Học California (University of California) và Trường Đại Học Tiểu Bang California (California State University), hoặc các khoá kỹ thuật học nghề hoặc chương trình học tập

### Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Văn Chương Anh Ngữ/Đọc Viết (ELA) và Môn Toán cho Tất Cả Các Học Sinh

Môn học	Phần Trăm Học Sinh Đáp Ứng hoặc Vượt Qua Các Tiêu Chuẩn Của Tiểu Bang					
	Trường		Khu Học Chánh		Tiểu Bang	
	2014-15	2015-16	2014-15	2015-16	2014-15	2015-16
<b>Văn Chương Anh Ngữ/Đọc Viết (lớp 3 đến lớp 8 và lớp 11)</b>	69	71	75	76	44	48
<b>Toán (lớp 3 đến lớp 8 và lớp 11)</b>	41	44	48	52	34	36

Ghi chú: Tỷ lệ phần trăm không được tính khi số học sinh đi thi là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

### Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong ELA theo Nhóm Học Sinh Lớp Ba đến Lớp Tám và Lớp Mười Một (Năm Học 2015-16)

Nhóm Học Sinh	Lớp				
		Tổng Ghi Danh	Số Học Sinh Đi Thi	Phần Trăm Đi Thi	Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua
<b>Tất Cả Các Học Sinh</b>	<b>11</b>	585	561	95.9	70.8

Nhóm Học Sinh	Lớp				
		Tổng Ghi Danh	Số Học Sinh Đi Thi	Phần Trăm Đi Thi	Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua
Nam	11	280	267	95.4	65.7
Nữ	11	305	294	96.4	75.5
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	11	14	11	78.6	63.6
Người Gốc Á Châu	11	236	227	96.2	87.2
Người Gốc Tây Ban Nha hoặc La-tinh	11	276	268	97.1	54.3
Người Da Trắng	11	34	31	91.2	87.1
Người có Hoàn Cảnh Kinh Tế Xã Hội Khó Khăn	11	450	432	96.0	70.5
Người Học Tiếng Anh	11	109	97	89.0	15.8
Học Sinh Khuyết Tật	11	64	60	93.8	23.3

Ghi chú: Kết quả kỳ thi ELA bao gồm Thăm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn và CAA. “Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua” được tính bằng cách lấy tổng số học sinh đáp ứng hoặc vượt qua tiêu chuẩn của Thăm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cộng với tổng số học sinh đáp ứng tiêu chuẩn của CAA chia cho tổng số học sinh tham gia cả hai thăm định.

Hai dấu gạch ngang (–) xuất hiện trong bảng khi số học sinh là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

Ghi chú: Số học sinh đi thi bao gồm tất cả các học sinh tham gia kỳ thi bất kể có nhận được điểm số hay không; tuy nhiên số học sinh đi thi không phải là số được dùng để tính phần trăm cấp thành tích. Chỉ các học sinh có điểm số được dùng để tính phần trăm cấp thành tích.

#### Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Môn Toán theo Nhóm Học Sinh Lớp Ba đến Lớp Tám và Lớp Mười Một (Năm Học 2015–16)

Nhóm Học Sinh	Lớp				
		Tổng Ghi danh	Số Học Sinh Đi Thi	Phần Trăm Đi Thi	Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua
Tất Cả Các Học Sinh	11	585	569	97.3	43.7
Nam	11	280	271	96.8	39.4
Nữ	11	305	298	97.7	47.6
Người Hoa Kỳ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	11	14	11	78.6	27.3
Người Gốc Á Châu	11	236	235	99.6	70.9
Người Gốc Tây Ban Nha hoặc La-tinh	11	276	269	97.5	23.1
Người Da Trắng	11	34	30	88.2	30.0
Người có Hoàn Cảnh Kinh Tế Xã Hội Khó Khăn	11	450	439	97.6	44.6
Người Học Tiếng Anh	11	109	106	97.3	11.5
Học Sinh Khuyết Tật	11	64	60	93.8	8.6

Ghi chú: Kết quả kỳ thi môn toán bao gồm Thăm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn và CAA. “Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua” được tính bằng cách lấy tổng số học sinh đáp ứng hoặc vượt qua tiêu chuẩn của Thăm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cộng với tổng số học sinh đáp ứng tiêu chuẩn của CAA chia cho tổng số học sinh tham gia cả hai thăm định.



Hai dấu gạch ngang (--) xuất hiện trong bảng khi số học sinh là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

Ghi chú: Số học sinh đi thi bao gồm tất cả các học sinh tham gia kỳ thi bất kể có nhận được điểm số hay không; tuy nhiên số học sinh đi thi không phải là số được dùng để tính phần trăm cấp thành tích. Chỉ các học sinh có điểm số được dùng để tính phần trăm cấp thành tích.

### Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Khoa Học cho Tất Cả Các Học Sinh

Môn học	Phần Trăm Học Sinh Đạt Điểm ở Mức Khá hoặc Giỏi								
	Trường			Khu Học Chánh			Tiểu bang		
	2013-14	2014-15	2015-16	2013-14	2014-15	2015-16	2013-14	2014-15	2015-16
<b>Khoa Học (các lớp 5, 8, và 10)</b>	56	64	64	71	73	70	60	56	54

Ghi chú: Kết quả kỳ thi khoa học bao gồm Kỳ Thi Tiêu Chuẩn California (California Standards Test - CST), Thẩm Định Thay Đổi California (California Modified Assessment - CMA), và Thẩm Định Thành Tích Học Tập Thay Thế của California (CAPA) ở các lớp năm, tám, và mười.

Ghi chú: Không cho thấy điểm số khi số học sinh đi thi là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

### Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Khoa Học theo Nhóm Học Sinh Các Lớp Năm, Tám, và Mười (Năm Học 2015–16)

Nhóm Học Sinh	Tổng Ghi danh	Số Học Sinh có Điểm Số Hợp Lệ	Phần Trăm Học Sinh có Điểm Số Hợp Lệ	Phần Trăm Khá hoặc Giỏi
<b>Tất Cả Các Học Sinh</b>	768	746	97.1	63.8
<b>Nam</b>	384	375	97.7	64.8
<b>Nữ</b>	384	371	96.6	62.8
<b>Người Da Đen hoặc Người Hoa Kỳ Gốc Phi</b>				
<b>Người Hoa Kỳ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa</b>				
<b>Người Gốc Á Châu</b>	328	323	98.5	80.2
<b>Người Phi Luật Tân</b>				
<b>Người Gốc Tây Ban Nha hoặc La-tinh</b>	379	365	96.3	49.9
<b>Người Hạ Uy Di Bản Địa hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương</b>				
<b>Người Da Trắng</b>	30	28	93.3	78.6
<b>Người mang Hai hoặc Nhiều Chứng Tộc</b>				
<b>Người có Hoàn Cảnh Kinh Tế Xã Hội Khó Khăn</b>	586	571	97.4	60.8
<b>Người Học Tiếng Anh</b>	167	160	95.8	25.0
<b>Học Sinh Khuyết Tật</b>	78	74	94.9	43.2
<b>Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Di Dân</b>				
<b>Thanh Thiếu Niên được Chăm Sóc Giám Hộ</b>				

Ghi chú: Kết quả kỳ thi khoa học bao gồm CST, CMA, và CAPA ở các lớp năm, tám, và mười. “Phần Trăm Khá hoặc Giỏi” được tính bằng cách lấy tổng số học sinh có điểm số ở mức Khá hoặc Giỏi trong thẩm định khoa học chia cho tổng số học sinh có điểm số hợp lệ.

Ghi chú: Không cho thấy điểm số khi số học sinh đi thi là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh..

## Chương Trình Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề Nghiệp (Năm Học 2015–16)

Trường Trung học Westminster cung cấp 16 lớp về Giáo dục Nghề và Kỹ thuật (CTE) cho 9 lãnh vực công nghiệp với hơn 11 hướng đi cho Giáo dục Nghề và Kỹ thuật. Ngoài các lớp CTE được cung cấp này, chúng tôi làm việc sát cánh với Chương trình Huấn nghệ Địa phương Coastline [Coastline Regional Occupational Program (ROP)] và cung cấp 4 lớp ROP ở trường này trong thời khóa biểu theo tiếng chuông, và 5 lớp khác vào buổi trưa và chiều. Chúng tôi cũng có các học sinh ghi danh học các lớp ROP ở ngoài trường ở khắp Quận Cam. Tất cả các học sinh của chúng ta đều có thể vào học được các lớp CTE và ROP và được khuyến khích tham gia vào các chương trình này như là một cách để đa dạng hóa thời khóa biểu của mình và tìm hiểu về các sự chọn lựa về đại học và nghề.

### Tham Gia Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề Nghiệp (Năm Học 2015–16)

Tiêu Chuẩn Đo Lường	Tham Gia Chương Trình CTE
Số Học Sinh Tham Gia CTE	928
Phần Trăm Học Sinh Hoàn Tất một Chương Trình CTE và Có Bằng Tốt Nghiệp Trung Học	87.59%
Phần Trăm Khóa Học CTE Được Sắp Xếp Theo Trình Tự hoặc Chuyển Tiếp Giữa Trường Học và Các Cơ Sở Giáo Dục Sau Trung Học Cơ Sở	2.3%

### Các Khóa Học Chuẩn Bị để Vào Trường Đại Học California (UC) và/hoặc Trường Đại Học Tiểu Bang California (CSU)

Tiêu Chuẩn Đo Lường Khóa Học UC/CSU	Phần Trăm
Các Học Sinh Năm Học 2015–16 Ghi Danh vào Các Khóa Học Bắt Buộc để Vào UC/CSU	96.5
Các Học Sinh Tốt Nghiệp Năm Học 2014–15 Đã Hoàn Thành Tất Cả Các Khóa Học Bắt Buộc để Vào UC/CSU	54.5

### Ưu Tiên của Tiểu Bang: Kết Quả Học Tập Khác của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Kết Quả Học Tập Khác của Học Sinh (Ưu Tiên 8):

- Kết quả học tập của học sinh trong lĩnh vực môn học giáo dục thể chất

### Kết Quả Kiểm Tra Sức Khỏe Thân Thể California (Năm Học 2015–16)

Cấp Lớp	Phần Trăm Học Sinh Đáp Ứng Bốn trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe	Phần Trăm Học Sinh Đáp Ứng Năm trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe	Phần Trăm Học Sinh Đáp Ứng Sáu trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe
	9	15.3	22.5

Ghi chú: Tỷ lệ phần trăm không được tính khi số học sinh đi thi là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

## C. Tham Gia

### Ưu Tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Phụ Huynh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Phụ Huynh (Ưu Tiên 3):

- Các nỗ lực của khu học chánh nhằm tìm kiếm ý kiến đóng góp từ phía phụ huynh trong việc đưa ra quyết định cho khu học chánh và mỗi địa điểm trường

### Cơ Hội Tham Gia cho Phụ Huynh (Năm Học 2016–17)

Các phụ huynh được khuyến khích tham gia vào việc học của con mình bằng cách như tình nguyện, tham gia vào các nhóm có quyết định, hay đơn giản là đến dự các sự kiện và sinh hoạt ở trường. Phụ huynh được thông báo các sự kiện và sinh hoạt sắp có ở trường qua các tin nhắn điện thoại tự động, lá thư của hiệu trưởng, bảng hiệu của trường, và trang mạng và các trang truyền thông xã hội của trường.

Các phụ huynh có thể tình nguyện qua chương trình VIPS và có thể giúp trong các sinh hoạt hộ tống học sinh, giúp ghi danh, và tham gia vào các Câu lạc bộ Hỗ trợ. Hơn nữa, phụ huynh cũng có thể phục vụ ở các ủy ban như Ủy ban của Trường, Ủy ban Cố vấn về Học sinh học tiếng Anh (ELAC) và Hội Phụ huynh Giáo viên Học sinh (PTSA). Ngoài các cơ hội này, trường còn cung cấp nhiều sự kiện giáo dục phụ huynh trong suốt năm. Trường Trung học Westminster hợp đồng với nhóm Grupo Crecer để làm các buổi giáo dục phụ huynh và cũng sử dụng nhân viên của trường để cung cấp các buổi học tập mà chú trọng vào sự chuẩn bị cho Đại học và Nghề. Phần lớn các buổi giáo dục phụ huynh được cung cấp bằng 3 ngôn ngữ.

Hơn nữa, phụ huynh được khuyến khích tham gia vào các sự kiện và sinh hoạt như Đêm trở lại Trường, ngày Mở cửa, các sự kiện Thể thao, Thành quả Học sinh, Đêm NCAA, Đêm về Điểm PSAT, Đêm Các Môn Cao cấp và Danh dự, Đêm Phụ huynh Học sinh lớp 8, các Đêm Thông hành cho sự Thành công cho học sinh lớp 9, và các lễ Khen thưởng Học sinh.

### Ưu Tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Học Sinh (Ưu Tiên 5):

- Tỷ lệ bỏ học trung học; và
- Tỷ lệ tốt nghiệp trung học

### Tỷ Lệ Bỏ Học và Tỷ Lệ Tốt Nghiệp (Tỷ Lệ Đoàn Hệ Bốn Năm)

Chỉ Báo	Trường			Khu Học Chánh			Tiểu bang		
	2012-13	2013-14	2014-15	2012-13	2013-14	2014-15	2012-13	2013-14	2014-15
Tỷ Lệ Bỏ Học	3.40	3.60	3.80	2.80	2.30	2.50	11.40	11.50	10.70
Tỷ Lệ Tốt Nghiệp	90.61	89.57	92.32	93.08	94.06	94.21	80.44	80.95	82.27

### Hoàn Thành Các Yêu Cầu Tốt Nghiệp Trung Học – Khóa Tốt Nghiệp năm 2015 (Tỷ Lệ Một Năm)

Nhóm Học Sinh	Hoàn Thành Các Yêu Cầu Tốt Nghiệp Trung Học – Khóa Tốt Nghiệp năm 2015 (Tỷ Lệ Một Năm)		
	Trường	Khu Học Chánh	Tiểu bang
Tất Cả Các Học Sinh	88	87	86
Người Da Đen hoặc Người Hoa Kỳ Gốc Phi	100	88	78
Người Hoa Kỳ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	93	86	78
Người Gốc Á Châu	94	92	93
Người Phi Luật Tân	60	85	93
Người Gốc Tây Ban Nha hoặc La-tinh	85	79	83
Người Hạ Uy Di Bản Địa hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	57	89	85
Người Da Trắng	83	90	91
Người mang Hai hoặc Nhiều Chứng Tộc	67	77	89
Người có Hoàn Cảnh Kinh Tế Xã Hội Khó Khăn	57	49	66
Người Học Tiếng Anh	68	49	54
Học Sinh Khuyết Tật	91	83	78
Thanh Thiếu Niên được Chăm Sóc Giám Hộ			

## Ưu Tiên của Tiểu Bang: Không Khí Nhà Trường

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Không Khí Nhà Trường (Ưu Tiên 6):

- Tỷ lệ học sinh bị đình chỉ;
- Tỷ lệ học sinh bị đuổi học; và
- Các tiêu chuẩn đo lường khác của địa phương về cảm giác an toàn

### Đình Chỉ và Đuổi Học

Tỷ Lệ	Trường			Khu Học Chánh			Tiểu bang		
	2013-14	2014-15	2015-16	2013-14	2014-15	2015-16	2013-14	2014-15	2015-16
Đình Chỉ	2.8	1.8	3.2	2.8	1.8	2.1	4.4	3.8	3.7
Đuổi Học	0.0	0.0	0.2	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1	0.1

### Kế Hoạch An Toàn Trường Học (Năm Học 2016–17)

Trường Trung học Westminster quyết tâm duy trì sự an toàn ở trường như là ưu tiên số một. Sự quyết tâm này được hỗ trợ bởi Kế hoạch An toàn ở Trường của trường này mà được Ủy ban An toàn duyệt lại mỗi năm và các thay đổi phù hợp được thực hiện nhằm thích nghi với các nhu cầu hiện thời, các vấn đề an toàn, các chuyển tiếp của cộng đồng, và các thay đổi về số học sinh. Sau khi hoàn tất sự duyệt lại hàng năm, kế hoạch được trình lên Hội đồng của Trường và lên Ban Quản trị của Học khu này để được chấp thuận. Kế hoạch được duyệt qua với nhân viên và có các cuộc thực tập hàng năm.

Trường đóng lại cho tất cả học sinh lúc ăn trưa. Có một hệ thống video canh chừng ở trường, và tất cả các khách phải ghi tên ở văn phòng khi đến. Nhân viên An toàn Công cộng và các nhân viên giám thị đi lại ở trường và có liên hệ sát với các cảnh sát viên của Westminster; họ thường xuyên canh tuần trường và các khu lân cận.

## D. Thông Tin Khác của SARC

Thông tin trong mục này phải có trong SARC nhưng không được bao gồm trong các ưu tiên của tiểu bang đối với LCFF.

### Chương Trình Can Thiệp của Liên Bang (Năm Học 2016–17)

Chỉ Báo	Trường	Khu Học Chánh
Tình Trạng Cải Tiến Chương Trình	Diện Cần Cải tiến Chương	Diện Cần Cải tiến Chương
Năm Đầu Tiên Cải Tiến Chương Trình	2009-2010	2008-2009
Năm Tham Gia Cải Tiến Chương Trình	Năm thứ 5	Năm thứ 3
Số Trường Hiện Đang Tham Gia Cải Tiến Chương Trình	không áp dụng	2
Phần Trăm Trường Hiện Đang Tham Gia Cải Tiến Chương Trình	không áp dụng	100.0

Ghi chú: Các ô có giá trị NA không yêu cầu dữ liệu.

### Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp và Phân Bố Số Học Sinh (Trung Học Cơ Sở)

Môn học	2013-14				2014-15				2015-16			
	Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp	Số Lớp*			Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp	Số Lớp*			Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp	Số Lớp*		
		1-22	23-32	33+		1-22	23-32	33+		1-22	23-32	33+
Tiếng Anh	26	37	35	46	26	36	45	43	26	36	45	43
Toán	30	17	19	53	33	7	12	59	33	7	12	59
Khoa học	32	9	20	40	32	8	18	44	32	8	18	44
Khoa Học Xã Hội	30	11	11	44	31	11	12	41	31	11	12	41

\* Số lớp cho biết có bao nhiêu lớp học trong mỗi hạng mục sĩ số (phạm vi tổng số học sinh trong mỗi lớp học). Ở cấp trung học cơ sở, thông tin này được báo cáo theo lĩnh vực môn học thay vì theo cấp lớp.

**Cố Vấn Học Tập và Nhân Viên Hỗ Trợ Khác (Năm Học 2015–16)**

Chức Danh	Số FTE* Được Phân cho Trường	Số Học Sinh Trung Bình trên mỗi Cố Vấn Học Tập
Cố Vấn Học Tập	1.6	2756
Cố Vấn (Phát Triển Giao Tiếp/Hành Vi hoặc Nghề Nghiệp)	1.0	N/A
Giáo Viên Truyền Thông Thư Viện (thủ thư)	.166	N/A
Nhân Viên Dịch Vụ Truyền Thông Thư Viện (bán chuyên)	.9192	N/A
Nhà Tâm Lý Học	2	N/A
Nhân Viên Xã Hội	0	N/A
Y Tá	1	N/A
Chuyên Gia về Phát Âm/Ngôn Ngữ/Thính Giác	1.8	N/A
Chuyên Gia Nguồn Lực (không giảng dạy)	9.6	N/A
Các Chức Danh Khác		N/A

Ghi chú: Các ô ghi N/A không yêu cầu dữ liệu.

\* Một đơn vị Tương đương Toàn Thời Gian (FTE) bằng với một nhân viên làm việc toàn thời gian; một FTE cũng có thể là hai nhân viên, trong đó mỗi người đảm trách công việc bằng 50 phần trăm công việc toàn thời gian;

**Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh và Lương của Giáo Viên tại Địa Điểm Trường (Năm Tài Khóa 2014–15)**

Cấp	Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh			Lương Trung Bình của Giáo Viên
	Tổng	Phụ Trội/ Giới Hạn	Cơ Bản/ Không Giới Hạn	
Địa Điểm Trường	\$9,650	0	\$9,650	\$91,005
Khu Học Chánh	không áp dụng	không áp dụng	\$9,650	
Mức Chênh Lệch Tính Theo Phần Trăm – Địa Điểm Trường và Khu Học Chánh	không áp dụng	không áp dụng	0.0	2.2
Tiểu bang	không áp dụng	không áp dụng		
Mức Chênh Lệch Tính Theo Phần Trăm – Địa Điểm Trường và Tiểu Bang	không áp dụng	không áp dụng	60.8	11.8

Note: Cells with N/A values do not require data.

**Các Loại Dịch Vụ được Tài Trợ (Năm Tài Khóa 2015–16)**

Ngân quỹ LCFF, Title I, Title II, và Title V được dùng để nâng cao thành tích học sinh và cung cấp một môi trường hỗ trợ. Các dịch vụ được cung cấp bao gồm, nhưng không chỉ giới hạn bởi, sự tăng gia hỗ trợ tâm lý và hỗ trợ học sinh, huấn luyện giáo viên cho giảng huấn chuyên biệt về Advanced Placement (các môn cao cấp), huấn luyện giáo viên để đạt tình trạng “hội đủ điều kiện cao”, và sự khai triển giáo trình dựa trên và đúng theo các tiêu chuẩn.

**Lương Giáo Viên và Nhân Viên Hành Chính (Năm Tài Khóa 2014–15)**

Hạng Mục	Số Tiền của Khu Học Chánh	Mức Trung Bình của Tiểu Bang Dành Cho các Khu Học Chánh Trong Cùng Hạng Mục
Lương Khởi Điểm của Giáo Viên	\$52,062	\$46,184
Mức Lương Trung Bình của Giáo Viên	\$88,671	\$75,179
Mức Lương Cao Nhất của Giáo Viên	\$110,499	\$96,169
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Tiểu Học)		
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Trung Học Cơ Sở)		\$124,243

Hạng Mục	Số Tiền của Khu Học Chánh	Mức Trung Bình của Tiểu Bang Dành Cho các Khu Học Chánh Trong Cùng Hạng Mục
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Trung Học)	\$152,521	\$137,939
Mức Lương của Giám Đốc Khu Học Chánh	\$291,843	\$217,637
Phần Trăm Ngân Sách dành để Trả Lương Giáo Viên	37%	35%
Phần Trăm Ngân Sách dành để Trả Lương Nhân Viên Hành Chánh	6%	5%

Để có thông tin chi tiết về mức lương, xem trang Web về Lương Bổng & Quyền Lợi Được Xác Nhận của CDE tại <http://www.cde.ca.gov/ds/fd/cs/>.

#### Các Khóa Học Nâng Cao (AP) (Năm Học 2015–16)

Môn học	Số Các Khóa Học AP được Cung Cấp*	Phần Trăm Học Sinh Tham Gia các Khóa Học AP
Khoa Học Máy Tính		không áp dụng
Tiếng Anh	5	không áp dụng
Mỹ Thuật và Nghệ Thuật Trình Diễn		không áp dụng
Ngoại Ngữ	4	không áp dụng
Toán	6	không áp dụng
Khoa học	10	không áp dụng
Khoa Học Xã Hội	12	không áp dụng
Tất Cả Các Khóa Học	37	.4

Ghi chú: Các ô ghi N/A không yêu cầu dữ liệu.

\* Trường hợp có tối thiểu một học sinh đăng ký khóa học.

#### Phát Triển Chuyên Môn

Tất cả sự huấn luyện và các sinh hoạt phát triển chuyên môn ở Trường Trung học Westminster đều xoay quanh các Tiêu chuẩn Nội dung của Tiểu bang California. Các nhân viên Trường Trung học Westminster đã tham gia vào sự phát triển chuyên môn về: Chuẩn bị cho Đại học và Nghề, các Tiêu chuẩn của Tiểu bang cho các Môn Chủ yếu Chung, các Tua Giảng huấn, Thiết kế bài và Chiều sâu Kiến thức, Lòng Kỹ thuật Giáo dục vào Giáo trình, và Đáp ứng cho sự Can thiệp.

Các quyết định liên quan đến việc chọn các sinh hoạt phát triển chuyên môn được xác định bằng cách dùng các cách như sự góp ý của nhân viên và sự phân tích dữ liệu để tìm ra các lãnh vực mà khi có sự huấn luyện thêm sẽ nâng cao việc giảng huấn trong lớp và nâng cao thành tích của học sinh.

Trường Trung học Westminster hỗ trợ sự phát triển chuyên môn liên tục qua ba ngày phát triển chuyên môn, thời gian được cho ra sớm, huấn luyện theo từng tiết, và thời gian cho giáo viên ra. Các giáo viên họp theo các nhóm dạy cùng môn và các nhóm theo cấp trong cùng một khoa cũng như là tất cả các nhân viên cùng họp để phân tích dữ liệu nhằm nhận dạng các lãnh vực cần thiết. Hơn nữa, các nhân viên giảng huấn được cung cấp cơ hội để tham gia vào các buổi phát triển chuyên môn do học khu bảo trợ và các buổi hội thảo để bổ sung cho sự phát triển chuyên môn tại trường.

Ngoài ra, Trường Trung học Westminster hỗ trợ cho giáo viên mới và cũ thông qua việc kèm cho nhau, các buổi họp giáo viên và viên chức điều hành, và báo cáo dữ liệu về thành quả của học sinh. Tất cả các nhân viên được khuyến khích dự các buổi học tập và hội thảo để phát triển chuyên môn. Các nhân viên hỗ trợ theo loại thì nhận được sự huấn luyện liên quan đến nghề của mình và được cung cấp các cơ hội để dự các buổi học tập về phát triển chuyên môn do học khu bảo trợ.